

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24-02-2022

*V/v Tuyên bố không công nhận
quan hệ vợ chồng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Năng
2. Ông Phan Văn Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị N, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; Địa chỉ: ấp VT, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 19/4/2021, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

- Về hôn nhân: bà và ông Nguyễn Văn H kết hôn năm 2004, hôn nhân do mai mối và được cha mẹ cưới gả, có tổ chức lễ cưới, không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, đến tháng 11 năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, bà không còn sống chung với ông Nguyễn Văn H từ cuối năm 2004 đến nay. Hiện nay bà không còn tình cảm

với ông H nên yêu cầu được ly hôn ông H.

- Về con chung: có một con chung tên Nguyễn Thị Ánh H, sinh ngày 04/02/2005, hiện cháu Ánh H đang sống với bà, bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- * Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn ông Nguyễn Văn H nhưng ông H đều vắng mặt không có lý do, đồng thời không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- * Tại bản tự khai ngày 15/12/2021 cháu Nguyễn Thị Ánh H trình bày nguyện vọng được sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn.

- * Tại phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không có văn bản thay đổi yêu cầu khởi kiện.

- Ông Nguyễn Văn H vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

- + Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- + Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị N với ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N được quyền nuôi con chung tên Nguyễn Thị Ánh H, sinh ngày 04/02/2005, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Văn H, yêu cầu được nuôi con chung, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 11, Điều 17, Điều 87 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, khoản 7 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H là: tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn.

1.2 Thẩm quyền giải quyết: Tại biên bản xác minh hộ khẩu ngày 31/12/2021 của Công an xã V, huyện C, tỉnh An Giang xác định ông Nguyễn Văn H đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp VT, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

1.3 Về sự có mặt của đương sự: nguyên đơn bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

2.1 Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn, sau khi sống chung như vợ chồng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, từ tháng 11 năm 2004 bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H không còn sống chung với nhau. Bà Nguyễn Thị N trình bày không còn tình cảm với ông Nguyễn Văn H nên yêu cầu ly hôn ông H. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 11 và Điều 87 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H.

2.2 Về con chung: bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H có một con chung tên Nguyễn Thị Ánh H, sinh ngày 04/02/2005. Bà Nguyễn Thị N yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng, cháu Nguyễn Thị Ánh H có nguyện vọng được sống với mẹ. Hội đồng xét xử nhận thấy hiện nay cháu Ánh H còn nhỏ, để tránh làm xáo trộn đời sống, ảnh hưởng đến việc học của cháu nên căn cứ vào khoản 2 Điều 17, Điều 92, Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà N được quyền nuôi con chung.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con chung: bà Nguyễn Thị N không yêu cầu ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét buộc ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng.

2.4 Về tài sản chung và nợ chung: không có

[3] Về án phí sơ thẩm: bà N là nguyên đơn nên phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 11, khoản 2 Điều 17, Điều 87, Điều 92, Điều 94 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

1. Tuyên bố: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H.

2. *Về con chung*: bà Nguyễn Thị N được quyền nuôi con chung tên Nguyễn Thị Anh H, sinh ngày 04/02/2005.

Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về án phí sơ thẩm*: bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002737 ngày 24/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

4. *Quyền kháng cáo*: bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hữu Phúc